

Số: 63/2022/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 14 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Khu 7, xã S, TP. V, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã H, TX. P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đặng Văn L, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Khu 7, xã S, TP. V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1991;

Và Anh Đặng Văn L, sinh năm: 1987.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Đặng Văn L xác định vợ chồng có 02 (Hai) con chung là Đặng Thùy C, sinh ngày 01/7/2015 và Đặng Hải A, sinh ngày 21/7/2016.

Chị Trần Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đặng Hải A, sinh ngày 21/7/2016 kể từ ngày 14/3/2022 đến khi thành niên.

Anh Đặng Văn L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đặng Thùy C, sinh ngày 01/7/2015 kể từ ngày 14/3/2022 đến khi thành niên.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Chị Trần Thị Thu H và anh Đặng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Thu H và anh Đặng Văn L theo Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung ngày 03/3/2022 và Biên bản giao nhận ngày 03/3/2022:

Chị Trần Thị Thu H được toàn quyền sở hữu và sử dụng thửa đất số: 397-1, tờ bản đồ số: 69 (QH tái định cư R) ở khu 7 (khu 14 cũ), xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; có diện tích: 150m² (Một trăm năm mươi mét vuông) và 01 nhà xây cấp 4 trên đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **CX 008266** do Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 31/08/2020 đứng tên Trần Thị Thu H.

Chị Trần Thị Thu H có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản cho anh Đặng Văn L là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Xác nhận chị Trần Thị Thu H đã thanh toán xong cho anh Đặng Văn L 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 03/3/2022 theo Biên bản giao nhận ngày 03/3/2022 giữa chị Trần Thị Thu H và anh Đặng Văn L.

Chị Trần Thị Thu H không còn bất kỳ nghĩa vụ thanh toán gì về tài sản đối với anh Đặng Văn L nữa.

Về công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Trần Thị Thu H và anh Đặng Văn L không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Huyền đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009151 ngày 25/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Trần Thị Thu H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí./.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- UBND xã S;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hoa